

Số: 1387/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 15 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000
Khu công nghiệp Minh Hưng III - Cao su Bình Long

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2018 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 6/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 1901/QĐ-UBND ngày 16/8/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Minh Hưng III - Cao su Bình Long, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 834/QĐ-UBND ngày 29/4/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Minh Hưng III - Cao su Bình Long, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1332/TTr-SXD ngày 11/6/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Minh Hưng III - Cao su Bình Long với nội dung như sau:

1. Điều chỉnh một phần diện tích đất kho tàng, bến bãi có ký hiệu BB2 thành đất nhà máy, xí nghiệp, với diện tích 11,25ha, gồm:

- Phía Bắc KCN: Lô B3 (3,79 ha)

- Phía Nam KCN: Lô G7 (3,6 ha) và lô G8 (3,74 ha).

2. Điều chỉnh một phần đất hạ tầng kỹ thuật khoảng 6.000m² để bố trí đất cho Công an tỉnh xây dựng Đồn Công an tại Khu công nghiệp.



3. Điều chỉnh một phần đất Thương mại - Dịch vụ và Hạ tầng kỹ thuật để bổ sung đất xây dựng nhà trẻ, lớp mẫu giáo phục vụ con em công nhân với diện tích 10.163,4m².

4. Điều chỉnh một phần đất giao thông thành đất Hành chính - Thương mại với diện tích 6.831,1 m².

5. Điều chỉnh một phần đất hạ tầng kỹ thuật và đất cây xanh thành đất giao thông (đường N13) với diện tích 13.020 m².

6. Điều chỉnh một phần đất cây xanh thành đất Hạ tầng kỹ thuật (ký hiệu trạm điện) với diện tích 13.101,8 m².

7. Điều chỉnh một phần đất HTKT (trạm điện) và đất giao thông thành đất cây xanh với diện tích 7.538,9 m².

8. Điều chỉnh lô đất có ký hiệu TT2 chuyển đổi thành đất Hành chính – Thương mại thành đất công nghiệp với diện tích 29.726 m².

9. Điều chỉnh một phần diện tích đất khoảng 1.300 m² Kho tàng, bến bãi ký hiệu BB2 và đất cây xanh thành đất giao thông để bố trí lối đi cho người dân ở phía Tây khu công nghiệp.

**Bảng tổng hợp quy hoạch sử dụng đất
KCN Minh Hưng III trước và sau điều chỉnh.**

STT	LOẠI ĐẤT	ĐÃ PHÊ DUYỆT		SAU KHI ĐIỀU CHỈNH		TỶ LỆ THỰC QIN ĐỊNH
		DIỆN TÍCH (ha)	TỶ LỆ %	DIỆN TÍCH (ha)	TỶ LỆ %	
1	Đất nhà máy, xí nghiệp	196,62	66,94	210,74	71,78	
2	Đất kho tàng, bến bãi	16,25	5,53	5,01	1,71	
3	Đất khu hành chính, dịch vụ	6,46	2,2	5,38	1,83	≥1
4	Đất hạ tầng kỹ thuật	5,93	2,02	5,22	1,78	≥1
5	Đất cây xanh	34,61	11,78	33,37	11,36	≥10
6	Đất giao thông	33,87	11,53	33,89	11,54	≥8
A	Cộng	293,74	100	293,61	100	
B	Đường dân sinh	0,13		0,26		
	Tổng diện tích (A+B)	293,87		293,87		

(Có bản đồ điều chỉnh kèm theo)

Điều 2. Các nội dung khác không điều chỉnh vẫn giữ nguyên theo Quyết định số 1901/QĐ-UBND ngày 13/8/2011 và Quyết định số 834/QĐ-UBND ngày 29/4/2014 của UBND tỉnh.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Giao thông vận tải; Chủ tịch UBND huyện Chơn Thành; Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Cao su Bình Long và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, Phó Chủ tịch;
- Như điều 3;
- LĐVP, Phòng KT, TT HHC, TT TH-CB;
- Lưu: VT (Đ.Tháng KKT QĐ 09).



Huỳnh Anh Minh